

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh;
2. Địa chỉ: Số 223 đường Nguyễn Công Trứ - Phường Thành Sen - Tỉnh Hà Tĩnh;
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Giờ Hành chính từ 6h30-17h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết định giám đốc;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
1	Nguyễn Thị Diễm	0000571/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, CKII Giám đốc			
2	Phạm Thị Phương	0001775/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS CKI, Phó giám đốc			QĐ: 548/QĐ-SYT
3	Phan Đăng Lợi	0004312/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS CKI, Phó giám đốc			
4	Phan Khắc Tịnh	0000570/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Trưởng khoa TK- C-XK			QĐ: 511/QĐ-SYT

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
5	Thân Thị Đan Ny	0000834/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Trưởng khoa YHCT	18 giờ -21 giờ , từ thứ 2 đến chủ nhật	Phước An	QĐ: 538/QĐ- SYT
6	Nguyễn Thị Hà	0002903/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng,	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI , Phó khoa Nội Nhi			QĐ: 510/QĐ- SYT
7	Lê Hữu Thọ	0003787/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Phó khoa TK- C-XK			QĐ: 493/QĐ- BYT
8	Vương Thị Hà Lê	000962/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, Phó khoa khoa CLS			QĐ: 988/QĐ- SYT; QĐ 303/QĐ-SYT
9	Nguyễn Thị Hương Giang	0002904/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI ,Phó khoa Nội Nhi			QĐ: 509/QĐ- SYT

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
10	Nguyễn Chí Trung	0003394/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Giờ Hành chính từ 6h30 -11h30; chiều 14 giờ- 17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS CKI, Phó khoa Khám bệnh	11h40-13h, 17h40-21 giờ	Phòng Khám CK Da liễu BS Nguyễn Chí Trung	
11	Nguyễn Thị Khánh Huyền	006484/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, Phó trưởng khoa cận lâm sàng			
12	Trần Thị Hằng	005252/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT-PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS, Phó khoa VLTL			
13	Trần Thị Thơ	002581/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BS , Phó Khoa Dinh Dưỡng			QĐ: 267/QĐ- SYT
14	Trần Thị Thảo Dĩnh	002448/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN Khám bệnh, chữa bệnh Nội thần kinh	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	BSCKI, Phó khoa YHCT			QĐ: 1524/QĐ- SYT; QĐ: 0405/ QĐ-SYT

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
15	Lê Trần Linh Chi	007386/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			
16	Nguyễn Văn Cường	002419/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
17	Đinh Nho Quang	0001763/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Tâm thần	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
18	Bùi Văn Bốn	0002644/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại - sản	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ CKI			
19	Hồ Thị Tình Tư	006481/HT-CCHN;	Khám chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 635/QĐ- SYT
20	Nguyễn Thị Hải	006916/HT-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 636/QĐ- SYT

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn*****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
21	Trần Thị Thanh Tâm	006877/HT-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 259/QĐ- SYT
22	Nguyễn Thị Mỹ	0004379/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			QĐ: 545/QĐ- SYT
23	Trần Thị Phương Thảo	000245/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			QĐ: 602/QĐ- SYT
24	Phan Thị Linh	006876/HT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác Sỹ			QĐ: 260/QĐ- SYT
25	Nguyễn Trọng Quý	007106/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ	18 giờ -21 giờ 30, từ thứ 2 đến chủ nhật	Phòng Khám CK YHCT Nguyễn Trọng Quý	
26	Hoàng Nguyễn Quỳnh Anh	006419/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT Khám chữa, chữa bệnh PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 261/QĐ- SYT

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
27	Dương Thị Khánh Huyền	007261/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
28	Nguyễn Thị Thắm	007537/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
29	Phạm Thị Hoa	0004377/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			QĐ: 547/QĐ- SYT
30	Đoàn Thị Ái	000109/HT-GPHN	Tâm lý lâm sàng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Tâm lý lâm sàng			
31	Thân Thị Hồng Vui	005261/HT-CCHN	Âm ngữ trị liệu nhi	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV, BS Phó phòng KH- TH& ĐT	18 giờ -21 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Phước An	
32	Đoàn Thị Hoa Lý	000848/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV trưởng - khoa CLS			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
33	Nguyễn Vũ Linh	004708/HT-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
34	Nguyễn Thị Thu Hương	000191/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
35	Nguyễn Thị Lành	0002804/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
36	Lê Trọng Đức	006538/BD-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
37	Bùi Thị Hương	006467/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
38	Lê Công Thành	000277/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV, Thạc sỹ Trưởng khoa VLTL			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
39	Trương Công Đồng	0001050/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	KTV, CN KTV Trưởng khoa VLTL			
40	Nguyễn Thị Bích Ngọc	0000583/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
41	Tạ Quang Huế	000232/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật Y	18 giờ -21 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật	Phước An	
42	Phạm Thị Mai	0000568/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
43	Phan Thị Thủy	000572/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
44	Nguyễn Thị Diễm Hương	000573/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
45	Trần Hữu Vượng	000574/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
46	Phan Thị Lam	0000580/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
47	Nguyễn Thị Hòa	000842/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL- PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
48	Nguyễn Thị Hòa	001230/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
49	Trần Thị Quỳnh	000325/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
50	Nguyễn Thị Tuyết	000563/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL- PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
51	Nguyễn Thị Hiền	0000565/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng và vật lý trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
52	Trần Ngọc Thiết	0000566/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
53	Bùi Thị Thảo	0000567/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
54	Nguyễn Thị Hoài Linh	0000579/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
55	Nguyễn Thị Kim Hoàn	0000584/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
56	Ngô Thị Minh Nguyệt	0000585/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
57	Nguyễn Phi Bầy	0000586/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
58	Phạm Thị Bình	0001046/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
59	Trần Quốc Hưng	0001047/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
60	Nguyễn Thị Lệ Hà	0001048/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
61	Nguyễn Thị Cúc	0001052/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
62	Văn Thị Nga	000231/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
63	Nguyễn Thị Thùy Linh	0002696/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
64	Lê Thị Thương	0002697/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
65	Nguyễn Thị Nga	000423/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
66	Nguyễn Thị Phú	0004317/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
67	Lê Thị Minh	0004372/HT-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
68	Nguyễn Thị Thanh Mai	000460/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
69	Nguyễn Thị Quý	004569/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN- VLTL	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
70	Dương Thị Cẩm Linh	004886/HT-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
71	Nguyễn Viết Thành Lưu	008362/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
72	Lê Thị Nhân	0004373/HT-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
73	Phạm Thị Thanh Hiền	002442/HT-CCHN	KTV âm ngữ trị liệu và Thính học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
74	Hoàng Thị Cẩm Nhưng	007078/HT-CCHN	Kỹ thuật viên PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
75	Nguyễn Thị Dung	004376/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
76	Đào Thị Thu Huyền	005105/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
77	Nguyễn Ngọc Ánh	002913/HT-CCHN	Kỹ thuật viên âm ngữ trị liệu	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
78	Hồ Thị Kim Nhưng	000846/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
79	Trần Văn Bảo	0001229/HT-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
80	Phan Đăng Đường	000027/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
81	Nguyễn Hà Vũ	002461/HT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ YHCT			
82	Nguyễn Công Anh	006054/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ YHCT			
83	Hồ Đức Tâm	007340/HT-CCHN	KTV VLTL và PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
84	Nguyễn Thị Trà Giang	007323/HT-CCHN	KTV VLTL và PHCN	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
85	Nguyễn Thị Minh	007405/HT-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật viên			
86	Dương Thị Tân	005791/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều Dưỡng, Trưởng phòng DD-KSNK			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
87	Nguyễn Thị Hằng	000582/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng Kỹ thuật ghi lưu huyết não	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
88	Phan Thị Thu Nga	0000562/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng , trưởng khoa khám bệnh đa khoa hồi sức cấp cứu			
89	Lê Thị Hằng Nga	000362/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
90	Nguyễn Thị Hiền Lương	000850/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
91	Nguyễn Thị Thanh Nga	000852/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
92	Lê Thị Mai Hương	000359/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
93	Đặng Thị Hương	000575/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
94	Trần Thị Thanh	000590/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
95	Phan Thị Mỹ	000592/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
96	Phạm Thị Hương Trà	000190/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
97	Phạm Thị Oanh	005196/HT-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Y sỹ YHCT			
98	Vô Thị Thu Hiền	006243/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
99	Lê Thị Thảo	006931/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
100	Lê Thị Thanh Hiền	007028/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
101	Nguyễn Thị Như Trang	000591/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
102	Đoàn Thị Anh Tú	000569/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng trưởng khoa Nội nhi			
103	Nguyễn Thị Hiền	000847/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
104	Nguyễn Thị Thúy Vân	001890/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
105	Trần Thị Lý	0002404/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
106	Ngô Thị Hà Trang	002695/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
107	Nguyễn Thị Hoa	0000588/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
108	Nguyễn Thị Hồng Pháo	000075/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
109	Lê Thị Huyền Trang	006815/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
110	Phan Thị Hải Hoàn	000838/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
111	Trần Thị Thúy Dung	000839/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng trưởng khoa TK-C-XK			
112	Bùi Thị Thu Hằng	0000841/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
113	Dương Thị Nga	000845/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
114	Võ Thị Minh	000849/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
115	Nguyễn Thị Xuân	0001051/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
116	Lê Thị Hoa	0003013/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
117	Nguyễn Thị Bích Thủy	000432/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
118	Đoàn Thị Mai Sương	001718/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
119	Nguyễn Lê Quỳnh Thương	006872/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
120	Cù Thị Oanh	004951/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
121	Nguyễn Thị Hương Giang	007076/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
122	Vô Thị Tài	000832/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
123	Lê Thị Đài Hoa	0000578/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
124	Nguyễn Thị Thúy Hàng	000589/HT-CCHN	Điều dưỡng Hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT			
125	Bùi Thị Hiền Lương	0000840/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
126	Nguyễn Thị Thọ Xuân	0000843/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng trung cấp	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
127	Phan Nguyễn Như Quỳnh	000973/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
128	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	001043/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
129	Nguyễn Thị Linh Chi	0002922/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng cao đẳng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
130	Lê Thị Thanh Thủy	006661/HT-CCHN	Điều dưỡng hạng IV	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
131	Nguyễn Thị Hoài Thu	000951/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng đại học	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
132	Trần Thị Hà Dung	007456/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
133	Đặng Thị Minh	007459/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng III	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
134	Trần Thị Hồng Nhưng	000002/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
135	Trần Mai Ngân	000140/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
136	Nguyễn Thị Hoa	000324/HT-GPHN	Chuyên khoa Nội Khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
137	Trần Hà Giang	000372/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
138	Trần Thị Minh Hằng	000355/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
139	Hồ Thị Thủy	000371/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
140	Trần Thị Thanh Thủy	000496/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
141	Nguyễn khánh Linh	000359/HT-GPHN	Y học cổ truyền	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			
142	Nguyễn Văn Hưng	000635/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			
143	Nguyễn Thị Trà My	000671/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			
144	Phan Thị Trâm	000360/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
145	Lê Thị Bích Lài	000461/HT-GPHN	Điều dưỡng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Điều dưỡng			
146	Nguyễn Đoàn Phương Linh	000803/HT-GPHN	Y khoa	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Bác sỹ			

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề*	Phạm vi hành nghề**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB (ghi cụ thể thời gian làm việc) Giờ làm việc ***	Vị trí chuyên môn****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác*****	Ghi chú***** (ghi tên CS KCB khác)	Số quyết định/chứng chỉ
147	Ngô Nữ Khánh Linh	001109/HT-GPHN	Phục hồi chức năng	Giờ Hành chính từ 6h30 -17h30 Từ thứ 2 đến thứ 6; giờ trực và giờ làm thêm theo Quyết Định giám đốc	Kỹ thuật y			

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 9 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người đứng đầu ủy quyền ký ghi
rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Diện